

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8208 /UBND-VX
V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ,
giải pháp nâng cao hiệu quả công tác
cải cách hành chính sau phiên họp
định kỳ của Tổ công tác cải cách
hành chính Thành phố 6 tháng
đầu năm 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc Thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Xét Báo cáo số 16520/BC-TCTCCHC ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Tổ công tác cải cách hành chính Thành phố (Tổ công tác) về kết quả họp định kỳ của Tổ công tác 6 tháng đầu năm 2026 và đề xuất nội dung chỉ đạo sau phiên họp định kỳ. Nhằm phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính (CCHC) thời gian qua, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu tập trung triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

- Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 4050/UBND-VX ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố¹, Kế hoạch CCHC năm 2026², Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC PAR INDEX, Chỉ số Hải lòng SIPAS năm 2026 của Thành phố³.

- Thường xuyên rà soát, theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao, cập nhật đầy đủ, đúng tiến độ trên hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Thành phố, không để tồn đọng, quá hạn.

- Tập trung tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành các Quyết định, Nghị quyết nhằm thể chế hóa khung pháp lý của Luật Phát triển đô thị sau khi được Quốc hội thông qua, tạo cơ sở pháp lý

¹ Công văn số 4050/UBND-VX ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC của Thành phố.

² Quyết định số 3723/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

³ Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026 của Thành phố Hồ Chí Minh.

đồng bộ, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, huy động và phát huy các nguồn lực, thúc đẩy phát triển đô thị bền vững, hiện đại.

- Thường xuyên rà soát tiến độ xử lý hồ sơ, kịp thời xử lý hồ sơ sắp đến hạn, hạn chế phát sinh hồ sơ quá hạn; việc dùng xử lý, hủy hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện đúng quy định, không lạm dụng chức năng này làm ảnh hưởng đến tính chính xác của dữ liệu và kết quả thống kê. Thực hiện đầy đủ việc số hóa hồ sơ, ký số kết quả giải quyết TTHC, bảo đảm tính thống nhất giữa hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy, chỉ sử dụng kết quả giải quyết chính thức trên Hệ thống.

- Thực hiện nghiêm quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; bảo đảm toàn bộ quá trình tiếp nhận, xử lý, phê duyệt và trả kết quả được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, không giải quyết hồ sơ ngoài Hệ thống, không tự ý thay đổi quy trình; phân công, phân nhiệm rõ ràng, kiểm soát chặt chẽ quá trình giải quyết hồ sơ.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu, kết quả số hóa, không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin đã có theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 2067/UBND-HCC ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc triển khai kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tăng cường giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Báo cáo kết quả giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến về Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố hằng tuần, tháng, quý, năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Khẩn trương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, hoàn thành trong tháng 8/2026.

- Tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, giải quyết TTHC để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế phát sinh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, cung cấp số liệu cho Sở Nội vụ để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia; phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, thống kê kết quả giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến toàn trình để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo kịp thời.

- Khẩn trương thiết lập Trang thông tin điện tử của các xã, phường, đặc khu kết nối với Cổng thông tin điện tử Thành phố (*theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 119/QĐ-UBND⁴ ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố*).

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan tham mưu tổng hợp kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến và đề xuất giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn Thành phố, bảo đảm tối thiểu 80% hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị các Bộ, ngành khắc phục các tồn tại, bất cập của Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin giải quyết TTHC chuyên ngành; bảo đảm kết nối, liên thông, đồng bộ dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Hệ thống 1022; kịp thời tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ.

- Chủ trì tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; nâng cao hiệu quả hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong giải quyết khó khăn, vướng mắc về chuyển đổi số.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Theo dõi, tổng hợp phương án bố trí kinh phí triển khai hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới Đại sứ số, mô hình Chợ số - Nông thôn số theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

5. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

- Chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối, Trung tâm Dữ liệu quốc gia với Kho dữ liệu Thành phố và các nền tảng số dùng chung theo quy định, phục vụ theo dõi, thống kê, báo cáo tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong triển khai chuyển đổi số.

⁴ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Công an Thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn Thành phố năm 2026.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố rà soát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Kho dữ liệu Thành phố và các nền tảng số của Thành phố khi kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối và Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo quy định.

7. Sở Nội vụ

- Chủ trì hợp Tổ công tác theo từng chủ đề, tập trung những nội dung còn vướng mắc, những tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị và đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố giải pháp thực hiện.

- Chủ trì triển khai tự đánh giá Chỉ số PAR INDEX của Thành phố, phối hợp thực hiện Chỉ số SIPAS năm 2026 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tổng hợp kết quả dự báo Chỉ số CCHC PAR INDEX hằng tháng báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố. Tổ chức triển khai việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu năm 2026.

- Xây dựng Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030”. Tổ chức Hội thi đổi mới, sáng tạo về CCHC, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nhân rộng những mô hình, giải pháp, cách làm hay trong thực hiện CCHC.

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai tại các cơ quan, đơn vị, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- BCĐ PTKHCN, ĐMST, CDS và ĐA 06 (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP/VTHM;
- Phòng VX, TH, HCQT;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, (VX-Hà).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường